

Bản án số: 60/2017/HNGĐ-ST;
Ngày: 19/9/2017;
V/v: “Xin ly hôn”;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Tuấn.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Lam.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm:*** Bà Huỳnh Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 309/2017/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2017 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/QĐXXST – HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 57/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Diệu Ph, sinh năm 1984. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Hàng Hán C, sinh năm 1973. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường T, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 23/5/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn bà Phan Thị Diệu Ph trình bày: Bà và ông Hàng Hán C đăng ký kết hôn vào ngày 18/10/2006 tại UBND phường T, thành phố Ph là hoàn toàn tự nguyện do yêu thương nhau thật lòng, hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi đầy đủ. Sau khi kết hôn thì vợ chồng bà chung sống tại: Khu phố 2, phường T, thành phố Ph. Vợ chồng chung sống không có hạnh phúc do tính tình không hợp nhau, ông C không chịu làm ăn để mặc bà tự lo liệu kinh tế, bà có cần nhàn thì xảy ra cãi vã nhau, vợ chồng bà rất ít khi nói chuyện với nhau nên không chia sẻ được với nhau trong cuộc sống.

Cách đây khoảng 4 năm thì vợ chồng không chung sống cùng nhau, ông C ăn riêng, ngủ riêng. Đến năm 2015 ông C bỏ nhà ra sống riêng không nói cho bà biết,

ông C đi khoảng 02 tuần hoặc vài tháng thì về thăm con rồi lại đi, thích đi thì đi thích về thì về chứ nói gì với bà.

Từ khi sống ly thân thì vợ chồng bà không còn quan tâm nhau nữa, vợ chồng bà cũng không liên lạc với nhau, trước khi khởi kiện xin ly hôn thì bà có điện thoại báo cho ông C biết nhưng ông C trả lời muốn làm gì thì làm chứ ông không đến tòa án, hiện bà không muốn vợ chồng trở về đoàn tụ mà chồng bà cũng không có ý muốn đoàn tụ, mạnh ai người đó sống và tự tạo lập cuộc sống riêng. Nay bà đã hết tình cảm với ông C, nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng bà có 03 con chung tên Hàng Phan Trung Th, sinh ngày: 04/02/2001; Hàng Phan Trung Đ, sinh ngày: 16/9/2005 và Hàng Phan Trung Tr, sinh ngày: 22/7/2007. Bà yêu cầu được nuôi dưỡng cả 03 con chung và không yêu cầu ông C cấp dưỡng, hiện bà có nghề nghiệp buôn bán, thu nhập đều đặn 6.000.000đ/tháng đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung & nợ chung: Bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Ông Hàn Hán C đã được tòa án tổng đạt hợp lệ giấy báo lên tòa nhưng không chấp hành, vì vậy tòa án đã thực hiện niêm yết công khai (tại UBND phường T, tại nhà ông C ở Khu phố 2, phường T, TP. Ph và tại trụ sở tòa án) các thủ tục tố tụng cho ông C; cụ thể:

- Ngày 26/6/2017 niêm yết Thông báo thụ lý vụ án số 309, ngày 24/5/2017;
- Ngày 11/7/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 60, ngày 11/7/2017;
- Ngày 27/7/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 số: 66, ngày 27/7/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, ngày 27/7/2017;
- Ngày 15/8/2017 niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47, ngày 15/8/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ lần 2, ngày 14/8/2017;
- Ngày 31/8/2017 niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa. Nhưng ông Hàn Hán C vẫn không chấp hành tham gia tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu việc kiểm sát về thủ tục tố tụng dân sự: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa, thư ký tòa án và hội đồng xét xử về thụ lý xét xử sơ thẩm: Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các điều 28, khoản 1 điều 35, 63, 203, 225 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Bà Phan Thị Diệu Ph và ông Hàn Hán C có đăng ký kết hôn và được UBND phường T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 76/2006 ngày 18/10/2006. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Phan Thị Diệu Ph. Qua xem xét chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, thấy rằng: Bà Ph khai nhận vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do tính tình không hợp nhau, ông C không chịu làm ăn, ham chơi bởi nhậu nhẹt, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, đến đầu năm 2015 thì ông C bỏ nhà ra sống riêng cho đến nay, thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, bà Ph có cung cấp đơn xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 22/6/2017

được Ban quản lý Khu phố 2, phường T, TP. Ph xác nhận là vợ chồng ông C, bà Ph đã có mâu thuẫn trầm trọng. Phù hợp với lời trình bày của con chung Hàng Phan Trung Th xác nhận “Hàng ngày ba mẹ xảy ra nhiều mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, ba mẹ cãi nhau”.

Đối với ông Hàng Hán C dù đã được Tòa án tổng đạt giấy báo đến tòa án hợp lệ nhiều lần và Tòa án lập thủ tục niêm yết công khai nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không chấp hành. Như vậy đồng nghĩa từ chối quyền và nghĩa vụ của mình và chứng tỏ lời khai và yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Diệu Ph là đúng.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà Ph, ông C đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị Diệu Ph.

Xét về yêu cầu của bà Phúc trực tiếp nuôi 03 con chung và không yêu cầu ông C cấp dưỡng đề nghị HĐXX chấp nhận: Vợ chồng bà Ph, ông C có 03 con chung tên Hàng Phan Trung Th, sinh ngày: 04/02/2001; Hàng Phan Trung Đ, sinh ngày: 16/9/2005 và Hàng Phan Trung Tr, sinh ngày: 22/7/2007. Cả 3 người con chung từ khi sinh ra cho đến nay luôn sống cùng với mẹ, nguyện vọng của cả 03 con chung đều muốn sống cùng với bà Ph nếu ba mẹ ly hôn vì mẹ có điều kiện nuôi dưỡng; Bà Ph có điều kiện nuôi con do có nghề nghiệp buôn bán ổn định thu nhập 6.000.000 đ/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Diệu Ph và ông Hàng Hán C có đăng ký kết hôn và được UBND phường T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 76/2006 ngày 18/10/2006. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bà Phan Thị Diệu Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Hàng Hán C, yêu cầu được nuôi dưỡng 03 con chung tên Hàng Phan Trung Th, sinh ngày: 04/02/2001; Hàng Phan Trung Đ, sinh ngày: 16/9/2005 và Hàng Phan Trung Tr, sinh ngày: 22/7/2007, không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy: Lý do xin ly hôn của nguyên đơn: Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do tính tình không hợp nhau, sở thích trái ngược nhau nên không thông cảm được nhau và chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Ông C không chịu làm ăn, ham chơi bởi nhậu nhẹt, để mình bà bươn chải lo lắng cho cả nhà, bà có góp ý thậm chí có cần nhằn nhưng không có kết quả, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thường xuyên liên tục nên trong vòng 4 năm ông C ăn riêng, ở riêng và đến đầu năm 2015 thì ông C bỏ nhà ra sống riêng cho đến nay. Từ khi sống ly thân cho đến nay thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, không ai yêu cầu trở về chung sống đoàn tụ. Chứng tỏ hai bên không cải thiện được mối quan hệ, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên có đoàn tụ cũng không có hạnh phúc. Để chứng minh cho lời trình bày của mình, bà Ph có cung cấp đơn xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 22/6/2017 được Ban quản lý Khu phố 2, phường T, TP. Ph xác nhận là vợ chồng ông C, bà Ph đã có mâu thuẫn trầm trọng. Phù hợp

với lời trình bày của con chung Hàng Phan Trung Th xác nhận “Hàng ngày ba mẹ xảy ra nhiều mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, ba mẹ cãi nhau”.

Đối với ông Hàng Hán C dù đã được Tòa án tổng đạt giấy báo đến tòa án hợp lệ nhiều lần và Tòa án lập thủ tục niêm yết công khai nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không chấp hành. Như vậy đồng nghĩa từ chối quyền và nghĩa vụ của mình và chứng tỏ lời khai và yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Diệu Ph là đúng.

Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng bà Ph, ông C đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị Diệu Ph.

Xét về người trực tiếp nuôi con:

Vợ chồng bà Ph, ông C có 03 con chung tên Hàng Phan Trung Th, sinh ngày: 04/02/2001; Hàng Phan Trung Đ, sinh ngày: 16/9/2005 và Hàng Phan Trung Tr, sinh ngày: 22/7/2007. Xét yêu cầu của bà Ph được nuôi dưỡng 03 con chung và không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung được chấp nhận, bởi lẽ: Cả 3 người con chung từ khi sinh ra cho đến nay luôn sống cùng với mẹ, ông C bỏ nhà ra sống riêng từ năm 2015 cho đến nay không cấp dưỡng cho các con, không quan tâm, chăm sóc các con; Hơn nữa nguyện vọng của cả 03 con chung đều muốn sống cùng với bà Ph nếu ba mẹ ly hôn vì mẹ có điều kiện nuôi dưỡng; Thu nhập của bà Ph ổn định 6.000.000 đ/tháng từ nghề nghiệp buôn bán và bà Ph khẳng định đủ điều kiện nuôi dưỡng các con;

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm bà Ph phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, điều 227, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14

Tuyên xử:

1/Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị Diệu Ph.

Bà Phan Thị Diệu Ph được ly hôn với ông Hàng Hán C.

2/Về người trực tiếp nuôi con:

Bà Phan Thị Diệu Ph được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hàng Phan Trung Th, sinh ngày: 04/02/2001; Hàng Phan Trung Đ, sinh ngày: 16/9/2005 và Hàng Phan Trung Tr, sinh ngày: 22/7/2007.

Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Ph không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

3/ Về án phí:

Bà Phan Thị Diệu Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số

0012872, ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (Bà Ph đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- UBND phường T, TP. Ph.
- Các đương sự;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga